

- là biết thương cha mẹ.
- là nông cuồng.

c) Nhận xét về cấu tạo của vị ngữ trong các câu trên.

Gợi ý: Có thể hình dung cấu tạo vị ngữ của các câu trên qua những mô hình sau:

Câu (1), (2), (3):

Chủ ngữ	là + cụm danh từ
---------	------------------

Câu (4):

Chủ ngữ	là + cụm động từ
---------	------------------

Câu (5):

Chủ ngữ	là + tính từ
---------	--------------

d) Chọn những từ, cụm từ phủ định cho sau đây để điền vào trước vị ngữ của các câu trên sao cho thích hợp: không, không phải, chưa, chưa phải, chẳng, chẳng phải.

Gợi ý: Lần lượt lựa chọn các từ, cụm từ phủ định điền vào trước vị ngữ của các câu và rút ra các trường hợp thích hợp.

Không tính đến sự hợp lí về mặt ý nghĩa, trên phương diện hình thức, chỉ có thể nói:

- (1) Bà đỡ Trần (không phải, chưa phải, chẳng phải) là người huyện Đông Triều.
- (2) Truyền thuyết (không phải, chưa phải, chẳng phải) là loại truyện dân gian kể về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ, thường có yếu tố tưởng tượng, kì ảo.
- (3) Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô (không phải, chưa phải, chẳng phải) là một ngày trong trời, sáng sủa.
- (4) Học tập tốt (không phải, chưa phải, chẳng phải) là biết thương cha mẹ.
- (5) Dế Mèn trên chị Cốc (không phải, chưa phải, chẳng phải) là nông cuồng.

Như vậy, đối với câu trần thuật có từ là, khi vị ngữ biểu thị ý nghĩa phủ định, nó kết hợp với các từ không phải, chưa phải, chẳng phải ở trước từ là.

2. Các kiểu Câu trần thuật đơn có từ LÀ

Trong các câu vừa phân tích ở trên:

- a) Câu nào có vị ngữ trình bày cách hiểu về sự vật, hiện tượng?
- b) Câu nào có vị ngữ dùng để giới thiệu sự vật, hiện tượng, khái niệm?
- c) Câu nào miêu tả đặc điểm, trạng thái của sự vật, hiện tượng, khái niệm?
- d) Câu nào thể hiện sự đánh giá đối với sự vật, hiện tượng, khái niệm?

Gợi ý:

- Câu (2) trình bày cách hiểu về sự vật, hiện tượng, là câu định nghĩa;
- Câu (1) giới thiệu sự vật, hiện tượng, khái niệm, là câu giới thiệu;
- Câu (3) miêu tả đặc điểm, trạng thái của sự vật, hiện tượng, khái niệm, là câu miêu tả;
- Câu (4), (5) thể hiện sự đánh giá đối với sự vật, hiện tượng, khái niệm, là câu đánh giá.

Vậy, câu trần thuật đơn có những kiểu loại nào?

II. Rèn luyện kĩ năng

1. Trong các câu dưới đây, những câu nào là Câu trần thuật đơn có từ LÀ?

a) *Hoán dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm bằng tên của một sự vật, hiện tượng, khái niệm khác có quan hệ gần gũi với nó nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.*

(Ngữ văn 6, tập 2)

b) *Người ta gọi chàng là Sơn Tinh.*

(Sơn Tinh, Thủy Tinh)

c) *Tre là cánh tay của người nông dân [...].*

Tre còn là nguồn vui duy nhất của tuổi thơ.

[...] Nhạc của trúc, nhạc của tre là khúc nhạc đồng quê.

(Thép Mới)

d)

*Bồ các là bác chim ri
Chim ri là dì sáo sậu
Sáo sậu là cậu sáo đen*

Sáo đen là em tu hú
Tu hú là chú bồ các.

(Đồng dao)

đ) Vua nhớ công ơn phong cho là Phù Đổng Thiên Vương và lập đền thờ ngay ở quê nhà.

(Thánh Gióng)

e)

Khóc là nhục. Rên, hèn. Van, yếu đuối
Và đại khờ là những lũ người câm
Trên đường đi như những bóng âm thầm
Nhặt đau khổ mà gởi vào im lặng.

(Tố Hữu)

Gợi ý: Trừ các câu ở ví dụ (b) và (đ), những câu còn lại đều là Câu trần thuật đơn có từ LÀ.

Câu "Người ta gọi chàng là Sơn Tinh." và câu "Vua nhớ công ơn phong cho là Phù Đổng Thiên Vương và lập đền thờ ngay ở quê nhà." không phải là Câu trần thuật đơn có từ LÀ (mặc dù có từ là), vì từ là không dùng để nối chủ ngữ với vị ngữ. Từ là trong hai câu này dùng để nối giữa động từ trung tâm vị ngữ với phụ ngữ của động từ (gọi - là Sơn Tinh; phong cho - là Phù Đổng ...).

2. Tìm chủ ngữ, vị ngữ của các câu trần thuật đơn vừa xác định được.

Gợi ý:

a: Hoán dụ / là gọi tên ... cho sự điển đạt.

C V

b: Tre / là cánh tay của người nông dân.

C V

Tre / còn là nguồn vui duy nhất của tuổi thơ.

C V

c: Bồ các / là bác chim ri.

C V

d: Khóc / là nhục.

C V

Rên, / hèn. Van, / yếu đuối.

C V C V

dại khờ / là những lũ người câm.

C V

3. Xếp các câu trần thuật đơn trên vào bảng phân loại sau:

Câu trần thuật định nghĩa	
Câu trần thuật giới thiệu	
Câu trần thuật miêu tả	
Câu trần thuật đánh giá	

Gợi ý: a, b - định nghĩa; c - giới thiệu, đánh giá; e - đánh giá.

4. Viết một đoạn văn từ 5 đến 10 câu tả một người bạn của em, trong đó có sử dụng Câu trần thuật đơn có từ LÀ. Cho biết tác dụng của câu trần thuật đơn mà em đã sử dụng.

Gợi ý: Xác định rõ chủ đề của đoạn văn (tả về một người bạn), với đoạn văn miêu tả thì câu trần thuật đơn thường là kiểu câu giới thiệu - miêu tả, đánh giá. Để nêu được tác dụng của câu trần thuật đơn mà mình sử dụng, lưu ý phân tích mối quan hệ giữa vị ngữ và chủ ngữ, tác dụng của vị ngữ đối với những sự vật, hiện tượng được nói đến ở chủ ngữ.